

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **397/2020/HS-PT**

Ngày: 28-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán: Bà Lê Hồng Hương.

Bà Đinh Thị Kiều Lương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 304/2020/TLPT-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hữu Q do có kháng cáo của bị hại và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 147/2020/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T.

- Bị cáo bị kháng cáo, kháng nghị:

Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1999 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Hữu N (đã chết) và bà Đồng Thị Kim A; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 15/02/2020 - Có mặt.

-Bị hại: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1997 – có mặt;

Địa chỉ: Ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Q là công nhân tại Công ty TNHH Dona Footwear (Việt Vinh 1) thuộc khu công nghiệp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Đến tháng 10/2019, Q quen biết chị Nguyễn Thị Mỹ L và nảy sinh tình cảm yêu đương với nhau. Trong thời gian quen biết, chị L thấy tính cách không phù hợp với Q nên chủ động nói cho Q biết để chấm dứt tình cảm nhưng Q không đồng ý mà vẫn muốn duy trì tình cảm với chị L, vì vậy, đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn. Vào khoảng 16 giờ ngày 14/02/2020, Q điều khiển xe mô tô biển số 60B8 – 743.84 mang theo 02 con dao thái lan cất giấu trong ngăn chứa đồ dưới yên xe rồi đi đến cổng công ty TNHH Dona Footwear đợi chị L tan ca ra gặp nói chuyện. Đến 16 giờ 30 phút khi thấy chị L điều khiển xe mô tô biển số 60B8 – 902.54 đi từ trong Công ty TNHH Dona Footwear đi ra, Q đi theo chị L và hẹn chị L đến quán cà phê Tigon ở ấp T, xã H nói chuyện nhưng chị L không trả lời và tiếp tục điều khiển xe đi về nhà theo hướng Ngã Ba Trị An đi về thị trấn T. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, khi chị L đến trước cổng giáo xứ Tân Thành trên Quốc lộ 1A, thuộc ấp T, xã B, huyện T thì Q điều khiển xe mô tô vượt lên chặn đầu xe của chị L nên chị L điều khiển xe dừng lại sát lề đường bên phải. Q đi lại gần chị L yêu cầu chị L nói chuyện với Q nhưng chị L không đồng ý mà bỏ xe lại chạy bộ băng qua bên kia đường. Do tức giận thái độ của chị L, Q mở ngăn chứa đồ dưới yên xe mô tô biển số 60B8 – 743.84 lấy ra 01 con dao cầm trên tay phải rồi chạy bộ đuổi theo chị L, khi đến giữa đường thì Q đuổi kịp, dùng dao đâm vào người chị L, chị L đưa tay phải lên đỡ nên bị thương tích ở cổ tay phải, 01 nhát trúng vào dưới ngực phải chị L gây thương tích và gãy cán dao, phần lưỡi dao găm dính vào người của chị L, bị đâm nên chị L ngã xuống đường. Q rút cán dao xuống đường, chạy lại chỗ để xe mô tô biển số 60B8 – 743.87 lấy thêm 01 con dao thứ 2 có cùng đặc điểm như con dao ban đầu rồi chạy quay lại chỗ chị L đang nằm trên đường, Q tiếp tục dùng dao đâm chị L 02 nhát trúng vào ngực 01 nhát, trúng vào ngực phải gây thương tích. Lúc

này người dân đi đường vào can ngăn định không chế bắt giữ Q thì Q lấy xe mô tô biển số 60B8 – 743.87 mang theo con dao thái lan cầm trên tay tẩu thoát theo hướng đường ĐT 767 đi về huyện Vĩnh Cửu. Khi đi đến dốc Bà Mai thuộc ấp S, xã B, huyện T thì Q vứt dao ở ven đường rồi tiếp tục bỏ trốn. Chị Nguyễn Thị Mỹ L được anh Đinh Hoài N là người quen đưa đến Bệnh viện đa khoa T, tỉnh Đồng Nai cấp cứu, điều trị vết thương đến ngày 20/02/2020 xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0132/TgT/2020 ngày 20/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định chị L bị thương tích do tổn thương thủng hoành phải; tổn thương rách nhu mô phải; vết thương trên vú phải; vết thương ngực phải, vết thương lưng phải, vết thương cổ tay phải, mặt sau cánh tay phải, tỷ lệ thương tật 38% do vật sắc nhọn.

Vật chứng thu giữ gồm 01 con dao thái lan lưỡi bằng thép dài 13cm, rộng 1,5cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 07cm; 01 lưỡi dao bằng thép, màu trắng dài 12cm, rộng 1,5cm, mũi dao nhọn không có cán dao; 01 xe mô tô biển số 60B8 – 743.87. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành truy tìm cán dao thái lan khi đâm chị L, Qu vứt bỏ tại hiện trường vụ án, nhưng không tìm thấy nên không thu hồi được.

Đối với xe mô tô biển số 60B8 – 743.87 là vật chứng của vụ án do chị Nhan Thị H làm chủ sở hữu và đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Vào năm 2017, chị Nhan Thị H đã bán lại xe trên cho cửa hàng mua bán xe cũ Thanh Tuấn ở thôn Tây Lạc, ấp A, xã B, huyện T làm chủ nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Đến ngày 01/01/2020 anh Nguyễn Hữu S là anh ruột của bị cáo đã mua lại xe trên của anh T và chưa làm thủ tục sang tên. Đến tháng 01/2020 anh S cho bị cáo mượn đi công việc riêng. Anh S không biết việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã ra quyết định trả lại cho anh Nguyễn Hữu S;

Đối với 01 con dao thái lan lưỡi bằng thép dài 13cm rộng 1,5cm; 01 lưỡi dao bằng thép, màu trắng dài 12cm, rộng 1,5cm, mũi dao nhọn không có cán dao cần tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 111.500.000đ. Gia đình bị cáo đã thay mặt bị cáo bồi thường được 19.000.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 145/CT/VKS-TB, ngày 15/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2020/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T đã áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt: **Nguyễn Hữu Q 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/7/2020, bị hại Nguyễn Thị Mỹ L kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt. Tại phiên tòa, bị hại giữ nguyên kháng cáo, tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét.

Ngày 29/7/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T kháng nghị phúc thẩm đề nghị tăng nặng hình phạt.

Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Q đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Tại Bản án sơ thẩm số 147/2020/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T đã xử phạt bị cáo với mức án: 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020. Ngày 23/7/2020, bị hại Nguyễn Thị Mỹ L kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt. Ngày 29/7/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T kháng nghị phúc thẩm đề nghị tăng nặng hình phạt.

Xét thấy: Hành vi của bị cáo là hết sức nguy hiểm, trước khi gây án bị cáo đã chuẩn bị 02 con dao Thái Lan (lưỡi bằng thép dài 12 - 13cm rộng 1,5cm9, mũi dao nhọn) là hung khí nguy hiểm. Sau khi đã đâm bị hại gây 01 con dao, bị cáo tiếp tục lấy con dao thứ 2 để tiếp tục đâm gây thương tích cho bị hại, thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn, thực hiện hành vi phạm tội với cường độ tấn công quyết liệt, cố ý phạm tội đến cùng, xem thường pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của [Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ ở điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 \(sửa đổi bổ sung năm](#)

2017) và chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Mỹ L tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị hại và Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T về hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: Khoảng 17 giờ ngày 14/02/2020, tại đường Quốc Lộ 1A, thuộc ấp Tân Thành, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, bị cáo có hành vi sử dụng dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào người Chị Nguyễn Thị Mỹ L gây thương tích với tỷ lệ thương tật 38%.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Nguyễn Hữu Q đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã sử dụng dao để tấn công, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 38%; bị cáo chỉ vì bị chấm dứt quan hệ tình cảm yêu đương với bị hại đã chuẩn bị sẵn 02 con dao thái lan (lưỡi bằng thép dài 12 - 13cm rộng 1,5cm, mũi dao nhọn) là hung khí nguy hiểm, bị cáo sau khi đâm bị hại gây 01 con dao lại tiếp tục thực hiện hành vi cố ý gây thương tích với mức độ rất nghiêm trọng đối với người đã từng là người yêu của mình, thể hiện bản tính côn đồ hung hãn, thực hiện hành vi phạm tội với cường độ tấn công quyết liệt, đâm nhiều nhát dao vào vị trí trọng yếu trên người bị hại, cố ý phạm tội đến cùng, xem thường pháp luật, đây là các tình tiết tăng nặng định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm”, “Có tính chất côn đồ” được quy định tại các điểm a, i khoản 1 và điểm c khoản 3

Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại (bị cáo chỉ bồi thường số tiền 19.000.000đ so với yêu cầu bồi thường số tiền 111.500.000đ của bị hại) là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) là chưa đúng quy định tại mục I phần 1 Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân Tối cao. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Q mức án 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù là chưa phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chưa nghiêm khắc, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự uy nghiêm của pháp luật nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe của công dân, làm bài học cho những người khác. Do đó chấp nhận kháng cáo của bị hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

[3] Về án phí: Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Mỹ L và **kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T**, sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt.

[2] Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Q **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân H. T (2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. T;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. T;
- Công an H. T;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Sơn